TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2022/HSPT
Ngày: 28-07-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Hiền.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Thông

Bà Trần Thị Hà

- Thư ký phiên toà:Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/7/2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 173/TLPT-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Đặng Quang T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày 19/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo*: **Đặng Quang T**, sinh năm 1976 tại xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Đặng Phúc T (Đã chết) và con bà Trần Thị L (Đã chết); Có vợ: Nguyễn Thị H và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án 57/2015/HSPT ngày 25/5/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm xử phạt 01 năm 02 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 năm 04 tháng, phạt bổ sung 10.000.000 đồng về tội "Đánh bạc"; Bị tạm giữ từ ngày 04/01/2022 đến ngày 13/01/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có một số bị cáo khác và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 04/01/2022, tại nhà ở của Đặng Quang T, sinh năm 1976 ở thôn Hà, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang T cùng một số đối tượng có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh "Ba cây", bắt giữ được Đặng Quang T, Nguyễn Văn C, Đàm Thành D, Nguyễn Văn S, Hoàng Quốc H, Nguyễn Văn B, Phạm Quang N và Lê Ánh T. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, gồm:

- Thu tại chiếu đánh bạc: 02 chiếc chiếu nhựa màu xanh- trắng- vàng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 13.450.000đồng.

- Thu trên người các đối tượng: tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 40.490.000 đồng, 08 chiếc điện thoại di động các loại, cụ thể:

+ Đặng Quang T: số tiền 11.510.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xmax có số Imeil: 357269094022423.

+ Nguyễn Văn B: số tiền 10.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có số Imeil: 357698104812524 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số Imeil: 860646044404639;

+ Nguyễn Văn S: số tiền 10.790.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số Imeil: 868125041865458;

+ Đàm Thành D: số tiền 2.430.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số Imeil: 867178043807433;

+ Hoàng Quốc H: số tiền 1.580.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số Imeil: 867609031908973;

+ Lê Ánh T: số tiền 11.430.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung có số Imeil: 353793101263690;

+ Nguyễn Văn C: số tiền 650.000 đồng;

+ Phạm Quang N: số tiền 2.090.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có số Imeil: 357680109559599.

- Thu tại sân của gia đình T: 05 chiếc xe mô tô các loại gồm: xe mô tô nhãn hiệu Honda lead, biển kiểm soát: 98K1-143.26; xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 98K1-236.78; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển kiểm soát 98 X5-7177; xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98K1-290.47; xe mô tô dán nhãn Honda Dream, biển kiểm soát 98L8-2332, số khung 024524, số máy 0002452.

Hồi 14 giờ 05 phút ngày 04/01/2022, Cơ quan điều tra- Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Quang T tại thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét: thu tại bàn trang điểm kê ở gần đầu giường trong phòng ngủ trên tầng 2: 08 tờ giấy màu trắng có ghi các chữ và số; 01 quyển vở bìa màu xanh, bên trong có ghi các chữ và số; 01 đầu thu Camera; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và 01 bút màu đen và thu trong két sắt số tiền 40.000.000 đồng.

Hồi 16 giờ 25 phút ngày 04/01/2022, Hoàng Việt H đến Cơ quan điều tra Công an huyện V đầu thú, khai nhận về việc tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh "Sâm" cùng với Đặng Quang T, Nguyễn Văn C và Đàm Thành D tại nhà T trước khi mọi người chuyển sang đánh bạc bằng hình thức đánh "Ba cây".

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/01/2022, Đặng Quang T đang ở nhà thì có Nguyễn Văn C và Đàm Thành D đến nhà T chơi, sau đó T, C và D rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài "Sâm" thắng thua bằng tiền. T lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở trong nhà để xuống chiếu chải sẵn trong phòng ở tầng 2 nhà ở của gia đình T rồi cùng C và D ngồi đánh bạc. T, C và D đánh bạc bằng hình thức đánh "Sâm" đến khoảng 11 giờ thì có Hoàng Việt H đến và ngồi vào tham gia đánh bạc cùng. T, C, D và H đánh bạc đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H thua hết tiền nên ngồi xem, cùng lúc này lần lượt có Hoàng Quốc H, Nguyễn Văn B và Phạm Quang N đến nhà T. Do H, B và N muốn tham gia đánh bạc cùng nên T, C, D chuyển sang đánh bạc bằng hình thức đánh "Ba cây" cùng với H, B và N, còn H ngồi xem. T, C, D, H, B và N đánh bạc bằng hình thức đánh "Ba cây" được khoảng 30 phút thì có Lê Ánh T và Nguyễn Văn S đến nhà T và cùng ngồi vào tham gia đánh bạc. Mọi người đánh bạc đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan, H ngồi ngoài xem nên không bị bắt giữ.

Trước khi đánh bạc, các bị cáo thống nhất về cách thức đánh bạc cụ thể như sau:

Đối với hình thức đánh bài "Sâm": Người chơi sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người 10 quân. Ở ván đầu tiên, người giữ quân bài nhỏ nhất trong bàn sẽ được đánh trước. Từ ván thứ 2 trở đi, người về nhất của ván trước sẽ giành được quyền đánh đầu tiên rồi lần lượt theo chiều ngược kim đồng hồ. Khi chia bài song, nếu ai báo "Sâm" mà thắng thì những người còn lại bị thua và mỗi người thua phải trả người báo "Sâm" thắng 200.000 đồng. Nếu không có người báo "Sâm" thì người thắng là người đánh hết bài đầu tiên và được người thua trả 10.000 đồng trên một lá bài còn lại trên tay chưa đánh. Người đánh sau sẽ dùng bài lớn hơn bài mà người trước vừa đánh để chặn. Đôi thì dùng để chặn đôi. Sám thì dùng để chặn sám. Sảnh thì dùng để chặn sảnh. Một tứ quý bất kỳ có thể chặn được quân bài 2 và chỉ được chặn một quân 2. Khi đánh ra một tay bài mà không có người chơi nào trong bàn chặn được thì được quyền đánh kế tiếp. Nếu người chơi chỉ còn 1 quân bài trên tay, người chơi phải hô "báo" cho cả làng biết. Thứ tự quân quy định: Bài lẻ: Là các quân bài đơn lẻ không nằm trong bộ nào là 3, 4, 5, ..., J, Q, K, A, 2. Trong đó 3 là quân nhỏ nhất và 2 là quân lớn nhất. Đôi: Là cặp bao gồm 2 quân bài cùng số. Đôi 3 là đôi nhỏ nhất và đôi 2 lớn nhất. Sám: Bộ gồm 3 lá bài cùng số, thứ tự lớn nhỏ tương tự như bài lẻ. Tứ quý: Bộ gồm 4 là bài cùng số. Thứ tự nhỏ đến lớn cũng tính từ 3 đến 2. Sảnh: Bộ gồm các quân bài có thứ tự liên tiếp. Độ dài của sảnh bắt buộc phải từ 3 lá trở lên. Độ lớn của sảnh được tính như sau: Sảnh nhỏ nhất bắt đầu từ A, sảnh lớn nhất kết thúc bởi A. Ví dụ: A23 < 234 < 345 < …….< JQK < QKA.

Đối với hình thức đánh "Ba cây": Khi bắt đầu chơi, chủ bàn cầm chương. Người cầm chương dùng 36 cây bài trong bộ bài tú lơ khơ (từ A đến 9) chia cho mỗi người ba cây. Trước khi chơi, mọi người góp 50.000 đồng vào giữa bàn gọi là tiền gà. Chia bài song mọi người có quyền đặt cược với người cầm chương, mỗi ván đặt ít nhất 100.000 đồng. Sau khi đặt cược xong, người chơi so điểm bài của mình với người cầm chương, nếu điểm bài của người cầm chương cao nhất thì ăn tiền gà và tiền người chơi đánh cược với người cầm chương; nếu bài của người chơi cao hơn người cầm chương thì người cầm chương phải trả người chơi số tiền bằng số tiền người chơi đã đặt cược; bài của người được 10 điểm sẽ là người thắng, được chương trả số tiền bằng số tiền đã đặt cược, được ăn số tiền gà và được làm chương; nếu như trong ván bài có người bằng điểm nhau thì xét tới chất để phân thắng thua, chất rô to nhất, sau đó tới cơ, tép và cuối cùng là bích. Bài có chất cao hơn và quân cao hơn sẽ thắng. Nguyên tắc tính điểm: Quân A tính 1 điểm, các quân 2,3, … 9 lần lượt tính điểm tương ứng với số. Điểm chung của bài ba cây là tổng điểm của 3 cây bài nhưng chỉ lấy phần dư từ 1 đến 10. Ví dụ 3 cây: 2, 3, 8 sẽ có điểm là 3 (tổng là 13); 3 cây 4, 7, 9 sẽ có điểm là 10. Ai có điểm cao hơn sẽ thắng. Nếu 2 người có cùng điểm sẽ so sánh cây bài to nhất trong bộ của người chơi với ưu tiên chất trước theo thứ tự rô > cơ > tép > bích, số sau theo thứ tự A > 9 > 8 > … > 2. Ví dụ bộ 3 cây 4 bích, 7 rô, 9 cơ và bộ 3 cây 3 cơ, 6 tép, A rô có cùng 10 điểm, nhưng bộ sau lớn hơn do có A rô (cây cao nhất của bộ 2) lớn hơn 7 rô (cây cao nhất của bộ 1).

Trong quá trình đánh bạc, T không thu bất kể khoản tiền nào của những người tham gia đánh bạc. Tuy nhiên khi đánh bài "Sâm", mỗi ván thắng "Sâm" người thắng tự nguyện bỏ một ít tiền (không bắt buộc cụ thể là bao nhiêu) ra chiếu để T đi mua nước uống cho mọi người cùng uống, tổng cộng được số tiền 400.000 đồng. Khi các bị cáo đánh bạc tại nhà ở của gia đình T, vợ con T không biết. Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau:

Đặng Quang T có khoảng 12.500.000 đồng, bỏ ra số tiền 4.000.000 đồng để xuống chiếu cạnh chỗ ngồi sử dụng vào việc đánh bạc bằng hình thức đánh "Sâm", số tiền còn lại không sử dụng vào việc đánh bạc. Khi chuyển từ đánh bài "Sâm" sang đánh "Ba cây", T không biết thắng hay thua, T cất số tiền 1.500.000 đồng trong số tiền bỏ ra đánh bạc vào túi quần rồi dùng số tiền còn lại và số tiền 400.000 đồng ở chiếu do mọi người góp để mua nước uống dùng đánh "Ba cây", nếu thua T chỉ lấy số tiền vừa cất vào túi quần ra đánh bạc tiếp. Công an vào bắt quả tang, T không biết thắng hay thua, số tiền bỏ ra đánh bạc vẫn để trên chiếu đã bị Công an thu giữ cùng số tiền trên người. Ngoài ra, T còn bị thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xmax.

Nguyễn Văn C có 2.850.000 đồng, bỏ ra số tiền 2.200.000 đồng để xuống chiếu và sử dụng vào việc đánh bài "Sâm", khi nào thua hết thì tiếp tục lấy số tiền còn lại trong người để đánh bạc. Khi chuyển sang đánh "Ba cây", Ckhông biết thắng hay thua, số tiền bỏ ra đánh bạc C vẫn để trên chiếu đã bị Công an thu giữ cùng số tiền 650.000 đồng trên người C.

Đàm Thành D có 3.030.000 đồng, bỏ ra 600.000 đồng để xuống chiếu cạnh chỗ ngồi để đánh bạc, khi nào thua hết tiền D sẽ lấy số tiền còn lại trong người ra để tiếp tục đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang, D không biết thắng hay thua, số tiền bỏ ra đánh bạc D vẫn để trên chiếu đã bị Công an thu giữ. Cơ quan Công an đã thu giữ trên người D số tiền 2.430.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

Hoàng Việt H có 630.000 đồng sử dụng hết vào việc đánh bạc, đánh bạc đến khoảng 12 giờ thì bị thua hết tiền nên ngồi xem mọi người đánh bạc.

Hoàng Quốc H có khoảng 1.880.000 đồng, bỏ ra khoảng 300.000 đồng để xuống chiếu sử dụng vào việc đánh bạc, nếu thua hết tiền sẽ bỏ số tiền còn lại trong người ra tiếp tục đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang, H không biết thắng hay thua, số tiền này H vẫn để trên chiếu đã bị Công an thu giữ cùng số tiền 1.580.000 đồng trên người H.

Phạm Quang N có khoảng 3.290.000 đồng, bỏ ra khoảng 1.200.000 đồng để xuống sử dụng vào việc đánh bạc, số tiền còn lại N không sử dụng vào việc đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang, N không biết thắng hay thua, số tiền này N vẫn để trên chiếu đã bị Công an thu giữ. Ngoài ra, N bị Công an thu giữ trên người số tiền 2.090.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Nguyễn Văn B sử dụng khoảng 500.000 đồng vào việc đánh bạc. Khi Công an bắt quả tang, B vừa bị thua hết số tiền bỏ ra đánh bạc. Công an đã thu giữ trên người B số tiền 10.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc và 02 chiếc điện thoại di động.

Lê Anh T có khoảng 11.730.000 đồng, T bỏ ra khoảng 300.000 đồng để xuống chiếu cạnh chỗ ngồi để đánh bạc, nếu đánh bạc thua hết tiền thì T sẽ bỏ ra thêm 1.000.000 đồng để tiếp tục tham gia đánh bạc, số tiền còn lại T không sử dụng vào việc đánh bạc. Khi Công an vào bắt quả tang, T không biết thắng hay thua, số tiền này T vẫn để trên chiếu đã bị Công an thu giữ. Số tiền 11.430.000 đồng Cơ quan Công an thu giữ trên người T chỉ có 1.000.000 đồng T sẽ sử dụng vào việc đánh bạc. T còn bị thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung.

Nguyễn Văn S có khoảng 11.390.000 đồng, lấy ra khoảng 600.000 đồng để xuống chiếu sử dụng vào việc đánh bạc, số tiền còn lại S không dùng đánh bạc. Công an vào bắt quả tang, S không biết thắng hay thua, số tiền này S vẫn để trên chiếu đã bị Công an thu giữ. Sơn bị thu giữ trên người số tiền không sử dụng vào việc đánh bạc 10.790.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

Số tiền 40.490.000 đồng thu giữ trên người các bị cáo khi bắt quả tang và số tiền 40.000.000 đồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Quang T, có 7.160.000 đồng các bị cáo đã và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc (gồm: Đàm Thành D 2.430.000 đồng, Hoàng Quốc H 1.580.000 đồng, Đặng Quang T 1.500.000 đồng, Lê Ánh T 1.000.000 đồng, Nguyễn Văn C 650.000 đồng). Số

tiền 33.330.000 đồng thu giữ trên các bị cáo còn lại và số tiền thu giữ khi khám xét khẩn cấp, các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc.

Khi T cùng các bị cáo đánh bạc tại nhà ở của gia đình T, những thành viên khác trong gia đình T không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2022/HSST ngày 19/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm s, x khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đặng Quang T 10 (Mười) tháng tù về tội "Đánh bạc"; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 04/01/2022 đến ngày 13/01/2022.

Phạt bổ sung bị cáo 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng sung quỹ nhà nước, được trừ vào số tiền bị cáo nộp 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên (Biên lai thu tiền số 0001610 ngày 27/01/2022), bị cáo còn phải nộp tiếp 2.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01/6/2022 bị cáo Đặng Quang T kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Đặng Quang T rút một phần kháng cáo, bị cáo rút kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo và trình bày: Án sơ thẩm xử bị cáo về tội đánh bạc là đúng, không oan, hành vi phạm tội của bị cáo như án sơ thẩm xác định là đúng. Tuy nhiên bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm bị cáo tích cực ủng hộ địa phương như ủng hộ quỹ vì người nghèo, bố bị cáo là liệt sỹ, bị cáo là người trực tiếp thờ cúng, bị cáo đã nộp tiền phạt bổ sung và án phí sơ thẩm là 12.200.000 đồng. Nên bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương để giúp gia đình vì bị cáo là lao động chính.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Bản án sơ thẩm căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử bị cáo T 10 tháng tù về tội "Đánh bạc" là đúng người đúng tội và không oan. Bị cáo nộp tiền phạt 10.000.000 đồng, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình biên lai nộp tiền phạt và án phí là 2.200.000 đồng, tổng số tiền bị cáo bị phạt bổ sung bằng tiền là 12.200.000 đồng và bị cáo tích cực ủng hộ quỹ vì người nghèo được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ mới tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có hai tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, x khoản 1 Điều

51 Bộ luật hình sự, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chủ động nộp tiền phạt và án phí, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là con liệt sỹ cho bị cáo có cơ hội cải tạo tại địa phương để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nên cho bị cáo hưởng án treo cũng là phù hợp Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Quang T 10 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 08 tháng, Giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú giáo dục trong thời gian thử thách. Xác nhận bị cáo đã nộp 12.00.000 đồng tiền phạt bổ sung.

Ngoài ra, Bị cáo là con liệt sỹ nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội. Bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm là không đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo để cải tại tại địa phương để giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo thấy:

[2.1]. Về tội danh: Ngày 04/01/2022, tại nhà ở của Đặng Quang T ở thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang, T cùng với Đàm Thành D, Nguyễn Văn C, Hoàng Quốc H, Lê Ánh T, Phạm Quang N, Hoàng Việt H, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn B đánh bạc bằng hình thức đánh "Sâm" và đánh "Ba cây". Cụ thể: Từ khoảng 10 giờ 30 phút đến khoảng 12 giờ ngày 04/01/2022, T, C, D và H đánh bạc bằng hình thức đánh bài "Sâm" với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 10.510.000 đồng; từ khoảng 12 giờ đến khoảng 13 giờ ngày 04/01/2022, Đặng Quang T, C, D, H, T, N, S và B đánh bạc bằng hình thức đánh "Ba cây" với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 20.610.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm và vật chứng đã

được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày 19/5/2022 xét xử đối với bị cáo Đặng Quang T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2].Về hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo xin rút kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy việc rút một phần kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc hay xúi dục nên cần chấp nhận.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy. Tuy bị cáo là người có nhân thân xấu nhưng hành vi phạm tội xảy ra năm 2015 đã được xóa án tích. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo luôn thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo còn có bố đẻ là liệt sỹ hiện bị cáo đang thờ cúng. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình biên lai tiếp tục nộp tiền phạt và án phí tổng số tiền là 12.200.000 đồng, bị cáo tích cực ủng hộ quỹ vì người nghèo được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Việc bị cáo chủ động nộp tiền phạt và án phí thể hiện sự ăn năn hối cải và chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của bị cáo.

Xét thấy bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có thể trở thành công dân tốt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ và phù hợp với Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[3]. Về hình án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Quang T là con liệt sỹ nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội. Bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm là không đúng quy định pháp luật. Nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T. Hoàn trả bị cáo 200.000 đồng tiền án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Đặng Quang T được chấp nhận và bị cáo là con liệt sỹ nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Quang T, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đặng Quang T 10 *(Mười)* tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 08 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đặng Quang T cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Quang T.

Hoàn trả bị cáo T 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu số 0001756 ngày 27/7/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Đặng Quang T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng theo biên lại thu số 0001610 ngày 27/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bắc Giang và 2.000.000 đồng theo biên lai thu số 0001756 ngày 27/7/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở TP tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS cấp sơ thẩm;
-THADS tỉnh Bắc Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Hoàng Thị Thu Hiền